

Số: *117*/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày *19* tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xăng dầu, Thuốc lá, Lưu thông hàng hóa trong nước và Kinh doanh khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 03/TTr-SCT ngày 13/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 42 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xăng dầu, Thuốc lá, Lưu thông hàng hóa trong nước và Kinh doanh khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 22/6/2020, Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày

23/6/2020, Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 và Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 (kèm theo danh mục).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 22/6/2020, Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 23/6/2020, Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 và Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC (Đời, 09);
- Lưu: VT, L_{ai}(24).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC XĂNG DẦU, THUỐC LÁ, LƯU THÔNG HÀNG HÓA
TRONG NƯỚC VÀ KINH DOANH KHÍ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CÀ MAU**



(Kèm theo Quyết định số: 117/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
I. Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 22/6/2020			
1	2.000648.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19
2	2.000645.00 0.00.00.H12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
3	2.000647.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
II. Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 23/6/2020			
4	2.000376.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19
5	1.000425.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
6	2.000073.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
7	2.000180.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
8	1.000481.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
9	2.000201.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
10	2.000371.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
11	2.000390.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
12	2.000387.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
13	2.000279.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
14	2.000207.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
15	2.000211.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
16	1.000444.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
17	2.000196.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
18	2.000194.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
19	2.000187.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
20	2.000156.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
21	2.000175.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
22	2.000163.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
23	2.000136.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
24	2.000078.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
25	2.000142.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
26	2.000166.00 0.00.00.H12	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
27	2.000354.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
III. Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 23/6/2020			
28	2.000626.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19
29	2.000204.00 0.00.00.H12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
30	2.000622.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
31	2.000190.00 0.00.00.H12	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
32	2.000176.00 0.00.00.H12	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
33	2.000167.00 0.00.00.H12	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
IV. Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 23/6/2020			
34	2.001624.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19
35	2.001619.00 0.00.00.H12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
36	2.000636.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
37	2.000674.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
38	2.000666.00 0.00.00.H12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
39	2.000664.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
40	2.000673.00 0.00.00.H12	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
41	2.000669.00 0.00.00.H12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
42	2.000672.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	

Tổng số danh mục có 42 thủ tục hành chính./.



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC XĂNG DẦU,
THUỘC LÃ LƯU THỐNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC VÀ KINH DOANH KHÍ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CÀ MAU**

(Kèm theo Quyết định số: 117/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Công Thương tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh”.</p> <p>2. Hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đăng ký tại địa chỉ website https://dangky.dichvucong.gov.vn/register hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website http://dvcvt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh (Sở Công Thương), nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:</p> <p>- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.</p> <p>- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>						
I.	Lĩnh vực Xăng dầu						
1	Cấp Giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ	14 ngày làm việc (cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 30%), kể từ ngày nhận đủ	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn	1. <i>Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau:</i> <i>- Khu vực thành</i>	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ);	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	xăng dầu	hồ sơ theo quy định.		vị thực hiện: Sở Công Thương.	<p><i>phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p> <p><i>- Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p> <p><i>2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</i></p> <p><i>- Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p> <p><i>- Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p>	<p>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ);</p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ (Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương);</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p>	mã hồ sơ “2.000648” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa (Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính);</p> <p>- Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 (Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính).</p>	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung	10 ngày làm việc (cắt giảm 10/20)	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến. 	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp.	Không	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	ngày, tỷ lệ cắt giảm 50%), kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.		Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.		- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000645” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
3	Cấp lại Giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	10 ngày làm việc (cắt giảm 10/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 50%), kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000647” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	
II. Lĩnh vực Kinh doanh khí							
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	1. <i>Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau:</i> - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 2. <i>Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</i> - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí (Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ); - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ); - Thông tư số 168/2016/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000142” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i> - Khu vực khác: <i>600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i>	BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 29%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000136” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân	05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 29%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000078”

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	kinh doanh mua bán LPG			Công Thương.		BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000073” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i> - Khu vực khác: <i>600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i>		
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000207” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000201”

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	chai			Công Thương.		BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000194” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					- Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định.		
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000187” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000175” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<p>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. <p>2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính. 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000196” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>thẩm định.</i>		
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000376” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000180” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
16	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<p>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. <p>2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính. 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000166” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>thẩm định.</i>		
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 29%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000156” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 29%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000390” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<p>1. <i>Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. <p>2. <i>Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính. 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000387” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>thẩm định.</i>		
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.000376" trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
21	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.000371" trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải	<i>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021,</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thương nhân kinh doanh mua bán CNG	20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>như sau:</i> - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, <i>như sau:</i> - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000354” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
23	Cấp lại Giấy	05 ngày làm việc (cắt giảm)	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của	Các bộ phận tạo thành cơ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 29%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.		Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000279” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
24	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 29%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000481” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
25	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh;	<i>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau:</i>	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối,

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	CNG vào phương tiện vận tải	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<p>- Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</p> <p>- Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p>	Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	tích hợp theo mã hồ sơ “2.000163” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
26	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối,

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.		BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	tích hợp theo mã hồ sơ “1.000444” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
27	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000211” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
III. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước							
28	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh,	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn	1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau: - Khu vực thành	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu (Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ);	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thành phố trực thuộc trung ương	20%), kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.		vị thực hiện: Sở Công Thương.	<p><i>phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p> <p><i>- Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p> <p><i>2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</i></p> <p><i>- Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p> <p><i>- Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i></p>	<p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</p>	mã hồ sơ “2.001624” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
29	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21,42%), kể từ khi nhận	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Trực tuyến.</p>	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh;	Không	<p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của</p>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	được hồ sơ hợp lệ.		- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.		Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	mã hồ sơ “2.001619” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
30	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	5,5 ngày làm việc (cắt giảm 1,5/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 21,42%), kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000636” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
31	Cấp Giấy xác nhận đủ điều	16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp:	<i>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết</i>	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ về kinh	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	ngày 30/6/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	doanh xăng dầu (Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ); - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ (Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương); - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của	của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000674” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Bộ Công Thương); - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	
32	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000666” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
33	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000664” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
34	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i>	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000673” trên Cổng Dịch vụ công

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</p> <p>- Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p>	BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	Quốc gia
35	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Trực tuyến.</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh;</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.</p>	Không	<p>- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương;</p>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000669” trên Cổng

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Dịch vụ công Quốc gia
36	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP 03/9/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000672” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
IV. Lĩnh vực Thuốc lá							
37	Cấp Giấy phép	08 ngày làm việc (cắt	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả	<i>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày</i>	- Luật số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội	Các bộ phận tạo thành cơ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	mua bán nguyên liệu thuốc lá	giảm 02/10 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.		kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 2. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau: - Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	(Luật thương mại năm 2005); - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá (Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ); - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ (Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ); - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ;	bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000626” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá (Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương); - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính. 	
38	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương. 	<i>Không</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thương mại năm 2005; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000204” trên Cổng Dịch vụ công

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	Quốc gia
39	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Luật thương mại năm 2005; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000622” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	
40	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>1. Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, như sau:</i> - <i>Khu vực thành phố Cà Mau: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i> - <i>Khu vực khác: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/lần</i>	- Luật thương mại năm 2005; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000190” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>thẩm định.</i> 2. <i>Mức thu phí thẩm định kể từ ngày 01/7/2021, như sau:</i> - <i>Khu vực thành phố Cà Mau: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i> - <i>Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</i>	- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.	
41	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	Không	- Luật thương mại năm 2005; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000176” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Chính phủ; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	
42	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.	<i>Không</i>	- Luật thương mại năm 2005; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 57/2018/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000167” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính.</i>	

Tổng số danh mục có 42 thủ tục hành chính./.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC XĂNG DẦU, THUỐC LÁ, LƯU THÔNG HÀNG HÓA
TRONG NƯỚC VÀ KINH DOANH KHÍ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG
THỰC HIỆN TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH
VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



(Kèm theo Quyết định số: 117/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
I	Lĩnh vực Xăng dầu, Thuốc lá, Lưu thông hàng hóa trong nước và kinh doanh khí cấp tỉnh	42		42	0
1	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	X		X	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	X		X	
3	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	X		X	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	X		X	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	X		X	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	X		X	
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	X		X	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp	X		X	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
	LPG vào chai				
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	X		X	
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	X		X	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	X		X	
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	X		X	
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	X		X	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	X		X	
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	X		X	
16	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	X		X	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	X		X	
18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	X		X	
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	X		X	
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	X		X	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
21	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	X		X	
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	X		X	
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	X		X	
24	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	X		X	
25	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	X		X	
26	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	X		X	
27	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	X		X	
28	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X		X	
29	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X		X	
30	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X		X	
31	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	X		X	
32	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	X		X	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
33	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	X		X	
34	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	X		X	
35	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	X		X	
36	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	X		X	
37	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	X		X	
38	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	X		X	
39	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	X		X	
40	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	X		X	
41	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	X		X	
42	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	X		X	

Tổng số danh mục có 42 thủ tục hành chính./.